

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG  
QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI**  
(Kèm theo Quyết định số 130 /QĐ-UBND ngày 24 tháng 01 năm 2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Hậu Giang)

**A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG**

**I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH**

| TT                                          | Tên thủ tục hành chính                        | Thời hạn giải quyết theo quy định           | Thời hạn giải quyết tại tỉnh                | Địa điểm thực hiện                     | Phí, lệ phí (nếu có) | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |
|---------------------------------------------|-----------------------------------------------|---------------------------------------------|---------------------------------------------|----------------------------------------|----------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>* LĨNH VỰC PHÒNG CHỐNG TỆ NẠN XÃ HỘI</b> |                                               |                                             |                                             |                                        |                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |
| 01                                          | Cấp Giấy phép thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân | 22 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ giấy tờ | 22 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ giấy tờ | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh | Không                | <ul style="list-style-type: none"><li>- Nghị định số 09/2013/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống mua bán người;</li><li>- Thông tư số 35/2013/TT-BLĐTBXH ngày 30 tháng 12 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 09/2013/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi</li></ul> |

| TT                                               | Tên thủ tục hành chính                       | Thời hạn giải quyết theo quy định          | Thời hạn giải quyết tại tỉnh               | Địa điểm thực hiện                               | Phí, lệ phí (nếu có) | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
|--------------------------------------------------|----------------------------------------------|--------------------------------------------|--------------------------------------------|--------------------------------------------------|----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                                                  |                                              |                                            |                                            |                                                  |                      | <p>hành một số điều của Luật Phòng, chống mua bán người;</p> <p>- Thông tư số 08/2023/TT-BLĐTBXH ngày 29 tháng 8 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của các Thông tư, Thông tư liên tịch có quy định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu giấy, sổ tạm trú giấy hoặc giấy tờ có yêu cầu xác nhận nơi cư trú khi thực hiện thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.</p> |
| <b>* LAO ĐỘNG - TIỀN LƯƠNG - BẢO HIỂM XÃ HỘI</b> |                                              |                                            |                                            |                                                  |                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
| 02                                               | Đăng ký hợp đồng lao động trực tiếp giao kết | 5 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ giấy tờ | 5 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ giấy tờ | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hậu Giang | Không                | <p>- Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng;</p> <p>- Thông tư số 20/2021/TT-BLĐTBXH ngày 15/12/2021 của Bộ</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |

| TT | Tên thủ tục hành chính | Thời hạn giải quyết theo quy định | Thời hạn giải quyết tại tỉnh | Địa điểm thực hiện | Phí, lệ phí (nếu có) | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
|----|------------------------|-----------------------------------|------------------------------|--------------------|----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |                        |                                   |                              |                    |                      | <p>Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về Hệ thống cơ sở dữ liệu về người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tư số 21/2021/TT-BLĐTBXH ngày 15/12/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định chi tiết một số điều của Luật người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng;</li> <li>- Thông tư số 08/2023/TT-BLĐTBXH ngày 29/8/2023 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của các Thông tư, Thông tư liên tịch có quy định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu giấy, sổ tạm trú giấy hoặc giấy tờ có yêu cầu xác nhận nơi cư trú khi thực hiện thủ tục hành chính thuộc</li> </ul> |

| TT | Tên thủ tục hành chính | Thời hạn giải quyết theo quy định | Thời hạn giải quyết tại tỉnh | Địa điểm thực hiện | Phí, lệ phí (nếu có) | Căn cứ pháp lý                                                     |
|----|------------------------|-----------------------------------|------------------------------|--------------------|----------------------|--------------------------------------------------------------------|
|    |                        |                                   |                              |                    |                      | lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội. |

## II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH, HUYỆN

| STT                                              | Tên thủ tục hành chính                                                                                                                                | Thời hạn giải quyết theo quy định           | Thời hạn giải quyết tại tỉnh                | Địa điểm thực hiện                                                                     | Phí, lệ phí (nếu có) | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
|--------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|---------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>* LAO ĐỘNG - TIỀN LƯƠNG - BẢO HIỂM XÃ HỘI</b> |                                                                                                                                                       |                                             |                                             |                                                                                        |                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
| 01                                               | Hỗ trợ cho người lao động thuộc đối tượng là người dân tộc thiểu số, người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, thân nhân người có công với cách mạng đi làm | 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ giấy tờ | 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ giấy tờ | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện | Không                | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng;</li> <li>- Nghị quyết số 30a/2008/NQ-CP ngày 27/12/2008 của Chính phủ về Chương trình hỗ trợ giảm nghèo nhanh và bền vững đối với 61 huyện nghèo;</li> <li>- Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành</li> </ul> |

| STT | Tên thủ tục hành chính          | Thời hạn giải quyết theo quy định | Thời hạn giải quyết tại tỉnh | Địa điểm thực hiện | Phí, lệ phí (nếu có) | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |
|-----|---------------------------------|-----------------------------------|------------------------------|--------------------|----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|     | việc ở nước ngoài theo hợp đồng |                                   |                              |                    |                      | <p>một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09/7/2015 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm;</li> <li>- Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 15/6/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều về hỗ trợ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng quy định tại Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm;</li> <li>- Thông tư số 08/2023/TT-BLĐTBXH ngày 29/8/2023 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số</li> </ul> |

| STT | Tên thủ tục hành chính                                                                                           | Thời hạn giải quyết theo quy định           | Thời hạn giải quyết tại tỉnh                | Địa điểm thực hiện                      | Phí, lệ phí (nếu có) | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |
|-----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|---------------------------------------------|-----------------------------------------|----------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|     |                                                                                                                  |                                             |                                             |                                         |                      | điều của các Thông tư, Thông tư liên tịch có quy định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu giấy, sổ tạm trú giấy hoặc giấy tờ có yêu cầu xác nhận nơi cư trú khi thực hiện thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội                                                                                                                                                               |
| 02  | Hỗ trợ người lao động thuộc đối tượng là người bị thu hồi đất nông nghiệp đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng | 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ giấy tờ | 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ giấy tờ | Văn phòng làm việc của chủ đầu tư dự án | Không                | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng;</li> <li>- Nghị quyết số 30a/2008/NQ-CP ngày 27/12/2008 của Chính phủ về Chương trình hỗ trợ giảm nghèo nhanh và bền vững đối với 61 huyện nghèo;</li> <li>- Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng;</li> </ul> |

| STT | Tên thủ tục hành chính | Thời hạn giải quyết theo quy định | Thời hạn giải quyết tại tỉnh | Địa điểm thực hiện | Phí, lệ phí (nếu có) | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
|-----|------------------------|-----------------------------------|------------------------------|--------------------|----------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|     |                        |                                   |                              |                    |                      | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09/7/2015 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm;</li> <li>- Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 15/6/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều về hỗ trợ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng quy định tại Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm;</li> <li>- Thông tư số 08/2023/TT-BLĐTBXH ngày 29/8/2023 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của các Thông tư, Thông tư liên tịch có quy định liên quan đến</li> </ul> |

| STT | Tên thủ tục hành chính | Thời hạn giải quyết theo quy định | Thời hạn giải quyết tại tỉnh | Địa điểm thực hiện | Phí, lệ phí (nếu có) | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                              |
|-----|------------------------|-----------------------------------|------------------------------|--------------------|----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|     |                        |                                   |                              |                    |                      | việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu giấy, sổ tạm trú giấy hoặc giấy tờ có yêu cầu xác nhận nơi cư trú khi thực hiện thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội. |

### III. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN

| STT                                         | Tên thủ tục hành chính                                              | Thời hạn giải quyết theo quy định           | Thời hạn giải quyết tại tỉnh                | Địa điểm thực hiện                             | Phí, lệ phí (nếu có) | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
|---------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|---------------------------------------------|------------------------------------------------|----------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>* LĨNH VỰC PHÒNG CHỐNG TỆ NẠN XÃ HỘI</b> |                                                                     |                                             |                                             |                                                |                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |
| 01                                          | Hỗ trợ học văn hóa, học nghề, trợ cấp khó khăn ban đầu cho nạn nhân | 11 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ giấy tờ | 11 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ giấy tờ | <b>Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả cấp xã</b> | Không                | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 09/2013/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống mua bán người;</li> <li>- Thông tư số 35/2013/TT-BLĐTBXH ngày 30 tháng 12 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Lao động -</li> </ul> |



| STT | Tên thủ tục hành chính | Thời hạn giải quyết theo quy định | Thời hạn giải quyết tại tỉnh | Địa điểm thực hiện | Phí, lệ phí (nếu có) | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |
|-----|------------------------|-----------------------------------|------------------------------|--------------------|----------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|     |                        |                                   |                              |                    |                      | <p>Thương binh và Xã hội hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 09/2013/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống mua bán người;</p> <p>- Thông tư số 08/2023/TT-BLĐTBXH ngày 29 tháng 8 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của các Thông tư, Thông tư liên tịch có quy định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu giấy, sổ tạm trú giấy hoặc giấy tờ có yêu cầu xác nhận nơi cư trú khi thực hiện thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.</p> |